

Số: 145 /KH-MNNT

Nam Triều, ngày 26 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 4868/BGDĐT-GDMN ngày 29/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024-2025;

Căn cứ vào Quyết định số 4354/QĐ- UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ hướng dẫn số 3015/GDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với GDMN;

Căn cứ công văn Hướng dẫn số 3015/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024;

Căn cứ Hướng dẫn Số 370/PGDĐT-GDMN ngày 06/9/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Phú Xuyên về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2024 - 2025;

Thực hiện kế hoạch số 140 /KH-TMN Nam Triều ngày 21 tháng 9 năm 2024, về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

Căn cứ vào kết quả đạt được trong năm học 2023 - 2024, bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch Chăm sóc - Nuôi dưỡng năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của phòng GD&ĐT huyện Phú Xuyên, sự quan tâm của các cấp Ủy Đảng, UBND xã Nam Triều, sự ủng hộ nhiệt tình của các tổ chức xã hội, hội đồng giáo dục và hội khuyến học xã hoạt động tích cực, có hiệu quả được sự quan tâm của ban giám hiệu nhà trường và hội cha mẹ học sinh đã tạo mọi điều kiện để nhà trường thực hiện tốt việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Đội ngũ nhân viên trẻ khỏe nhiệt tình có tinh thần đoàn kết, có kinh nghiệm trong việc chăm sóc, nuôi dạy trẻ có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.

Trường luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ của Trung tâm y tế dự phòng huyện Phú Xuyên và trạm y tế xã Nam Triều.

Trường có trung một điểm, có đầy đủ kế hoạch, có ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe cho trẻ đã nhiều năm đánh giá đơn vị đạt kết quả tốt, cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên học tập, bồi dưỡng để nâng cao kiến thức về chăm sóc sức khỏe và giáo dục trẻ. Luôn lắng nghe những ý kiến đóng góp của các cấp, các ngành trong Huyện;

Bếp nấu ăn, thoáng mát, lên rất thuận tiện trong việc quản lý, thực hiện nhiệm vụ;

Có đủ đội ngũ nhân viên chăm sóc - nuôi dưỡng theo quy định (08 cô), nhân viên trẻ khỏe nhiệt tình tâm huyết với nghề có trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn. Cụ thể 6/8 đ/c đạt trình độ cao đẳng nghề nấu ăn đạt 78%. Tuổi nghề cao nhất là 13 năm thấp nhất là 8 năm, trường có truyền thống tốt về công tác nuôi dưỡng, chất lượng hàng năm được đánh giá loại tốt.

Nhân viên y tế đạt trình độ chuẩn (cao đẳng) đã và đang thực hiện tốt công tác theo dõi sức khỏe, sơ cứu ban đầu tại trường, vì vậy công tác chăm sóc sức khỏe trẻ ngày càng hiệu quả hơn.

2. Khó khăn

- Một số cô nuôi kinh nghiệm nuôi dưỡng còn hạn chế về mặt nhận thức, tác phong làm việc còn chậm, chưa gọn gàng ngăn nắp, chưa tự giác.

- Đồ dùng cá nhân như: mũ, tạp dề, khẩu trang, gang tay còn phải đôn đốc nhắc nhở nhiều, ý thức tự giác chưa cao,....

- Một số bậc cha mẹ trẻ chưa thực sự quan tâm và phối hợp với giáo viên trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- Nhân viên nuôi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện phần mềm nuôi dưỡng và các văn bản còn hạn chế.

Bếp ăn xuống cấp, diện tích còn hẹp, các giàn giá cho từng chủng loại như: bàn để tắm ướp, xe đẩy gia vị, xe đẩy cơm, canh cho nhóm, lớp còn thiếu.

*** Về trường lớp, đội ngũ**

- Trường, lớp

Năm học 2024 - 2025 trường có 12 nhóm, lớp. Trong đó:

+ Nhóm nhà trẻ có: 3 nhóm 75 cháu

+ Lớp 3 tuổi có: 3 lớp 78 cháu

+ Lớp 4 tuổi có: 3 lớp 91 cháu

+ Lớp 5 tuổi có: 3 lớp 97 cháu

- Tổng số trẻ: 340 cháu. Trong đó: Nhà trẻ: 75 cháu; Mẫu giáo: 265 cháu.

- Đội ngũ

- Tổng số CB-GV-NV : 46

+ Cán bộ quản lý : 03

- + Giáo viên : 30
- + Nhân viên : 13
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
- + Đại học sư phạm: 34 = 74 %
- + Cao đẳng : 08 = 17,3 %
- + Trung cấp : 04 = 15,7 %

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối cả về thể chất và tinh thần trong thời gian trẻ ở trường, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng tránh bạo hành, xâm hại trẻ;

2. 340/340 trẻ được kiểm tra sức khỏe 2 lần/năm và cân đo theo quy định. Trẻ được theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng, trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi theo dõi riêng và cập nhật hàng tháng. Rèn cho trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân luôn luôn sạch sẽ;

3. Thực hiện nghiêm túc các quy định trong quản lý chăm sóc-nuôi dưỡng, tuân thủ các quy định vệ sinh an toàn thực phẩm;

4. Chú trọng thực hiện chế độ sinh hoạt một ngày, chế độ ăn của trẻ theo độ tuổi được quy định trong chương trình Giáo dục Mầm non (Quy chế nuôi dạy trẻ và các văn bản chỉ đạo của ngành);

5. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cô nuôi trong trường cách phòng chống các dịch bệnh, phòng tránh tai nạn thương tích và sơ cứu tại chỗ khi trẻ xảy ra tai nạn;

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăm sóc - nuôi dưỡng để đảm bảo cân đối tỷ lệ các chất dinh dưỡng hàng ngày.

7. Duy trì tốt công tác thông tin tuyên truyền, liên lạc với phụ huynh học sinh về chất lượng chăm sóc-nuôi dưỡng cũng như phòng tránh các dịch bệnh cho trẻ.

III. Chỉ tiêu và biện pháp cụ thể

1. Nâng cao chất lượng hoạt động CSGD

1.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

a) Chỉ tiêu

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về tinh thần và thể chất khi ở trường, lớp.

- 100% các khu vực trong nhà trường có đầy đủ thiết bị phòng cháy, chữa cháy (PCCC) theo quy định. Nhà trường có đầy đủ kế hoạch và phương án PCCC theo đúng quy định.

- 100% CBGVNV được tập huấn về kỹ năng PCCC; kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và xâm hại trẻ; kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu.
- 100% các nhóm, lớp, các khu vực trong trường có camera an ninh.
- 100% các nhóm lớp thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành trẻ em, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Đưa các nội dung chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường và nhóm lớp.
- Xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích”, phòng chống bạo hành trẻ.
- 100% CBGVNV có kiến thức về công tác phòng chống cháy nổ, có kỹ năng xử lý tình huống khi hỏa hoạn xảy ra. Thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống xâm hại, phòng chống bạo lực.

b) Biện pháp

- Ban giám hiệu nhà trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý Nhà nước và cha mẹ trẻ việc chấp hành các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm khi để xảy ra vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc mất an toàn về thể chất, tinh thần của trẻ trong thời gian ở trường.
- Tăng cường kiểm tra, tự giám sát trong việc thực hiện các quy định xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”; Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 16/4/2024 của Bộ GDĐT về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học. Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ tại trường.
- Xây dựng môi trường giáo dục văn minh, thân thiện, đảm bảo an toàn; thường xuyên kiểm tra điều kiện môi trường, CSVC, trang thiết bị, đường điện, đồ dùng, đồ chơi, phát hiện sớm những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, kịp thời đưa ra biện pháp khắc phục.
- Nhà trường đảm bảo số lượng nhân viên bảo vệ theo quy định.
- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên quản lý, chăm sóc trẻ chu đáo, tận tình, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi, đặc biệt là quản lý trẻ trong các hoạt động chăm sóc bán trú, hoạt động ngoài lớp học và trẻ mới đi học. Không nhận trẻ ốm, trẻ không có trong danh sách lớp vào học. Thực hiện sổ nhật ký nhóm lớp, thể hiện đủ các thông tin trao đổi, bàn giao giữa giáo viên với

giáo viên, giáo viên với CMHS.

- Thực hiện nghiêm túc việc đăng ký phụ huynh đón và trả trẻ ngay từ đầu năm học, ký cam kết quy định người đón trả trẻ với phụ huynh, không trả trẻ cho người lạ. Trong trường hợp đột xuất, giáo viên chỉ trả trẻ cho người khác khi được sự ủy quyền của cha mẹ trẻ, không cho trẻ dưới 14 tuổi đón trẻ, không để người lạ mặt đi vào khu vực của nhà trường nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ ở tất cả các thời điểm theo chế độ sinh hoạt 1 ngày. Xây dựng quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường, rõ các quy trình, trách nhiệm hoạt động theo dây chuyền: Quy trình phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp; Quy trình giao nhận thực phẩm, lưu và hủy mẫu thức ăn, quy trình chia thức ăn tại bếp ăn, trên các lớp, test mẫu thực phẩm (nếu có)... Phổ biến công khai, cam kết tới từng CBGVNV trong nhà trường.

- Triển khai nhiều hình thức như: thảo luận, chuyên đề... bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức, đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên nhằm quản lý cảm xúc tiêu cực, tôn trọng, lắng nghe thấu hiểu và chủ động xây dựng được các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp trong và ngoài nhà trường. Xây dựng môi trường văn minh, nền nếp, hiện đại, CBGVNV tự chăm sóc sức khỏe tâm lý và thể chất, tự trang bị cho bản thân các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

- Chú trọng công tác PCCC trong nhà trường, bổ sung trang thiết bị theo quy định của Luật PCCC, phương án PCCC và tổ chức tập huấn kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, kỹ năng PCCC, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phong tránh bạo hành, xâm hại trẻ... cho CBGVNV, đặc biệt giáo dục cho trẻ em kỹ năng tổ chức tự bảo vệ trong các tình huống.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với công an xã trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, theo dõi camera an ninh tại cổng trường nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ. Tăng cường các hoạt động phối hợp, hỗ trợ của đội tự quản xã tại cổng trường trong giờ đón, trả trẻ. Thực hiện các biện pháp tuyên truyền về an toàn giao thông đến toàn thể CBGVNV và các bậc Phụ huynh.

1.2. Chất lượng chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng

a) Chỉ tiêu

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đầu năm học và đánh giá tình trạng bằng biểu đồ tăng trưởng. Thực hiện lịch khám sức khỏe định kỳ cho trẻ ít nhất 1 lần/năm học.

- Số trẻ được khám sức khỏe định kỳ $340/340 = 100\%$

+ Trong đó: 315/340 đạt 92% trẻ bình thường.

35/340 chiếm 8% trẻ mắc các bệnh

- 100% trẻ đến trường được theo dõi và kiểm tra sức khỏe. Được cân, đo 3 lần/năm học.

Khối	Tổng số	SDD NC		SDD TC		Béo phì		Tỉ lệ Kcal	Mức ăn
		SL	%	SL	%	SL	%		
Nhà trẻ	75	1	1.3	1	1.3			600-651	22.000
Mẫu giáo	265	4	1.5	3	1.1	2	1.0	615-726	Bữa sáng 15.000đ
Tổng	340	5	1.5	4	1.2	2	1.0		Bữa chiều 7.000đ

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học từ 1,5 - 2% và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

+ Hạn chế tăng cân đối với trẻ béo phì;

+ 100% CBGVNV được khám sức khỏe 1 lần/năm học.

- 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi biết chải răng đúng cách.

- 100% trẻ biết vệ sinh cá nhân theo đúng yêu cầu độ tuổi.

- 100% CBGVNV thực hiện đúng nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, đây chuyên bếp ăn một chiều và quy trình tổ chức bữa ăn bán trú nhằm nâng cao chất lượng CSND trong nhà trường.

+ Số trẻ ăn bán trú tại trường: $340/340 = 100\%$; trong đó, nhà trẻ $75/75 = 100\%$; mẫu giáo $265/265 = 100\%$;

- 100% CBGVNV nhà trường được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) và xử lý khi có ngộ độc thực phẩm, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ; tập huấn cách xử trí các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở, hóc sặc, co giật.... trong trường học.

- 100% các lớp xây dựng môi trường Xanh - An toàn - Hạnh phúc và có góc tuyên truyền cho CMHS; nhà trường có phòng y tế đảm bảo đúng quy định.

- Xây dựng bảng thời gian biểu quy trình chế biến món ăn và thực hiện chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Bếp ăn đảm bảo điều kiện và cam kết đảm bảo vệ sinh ATTP.

- Trường thực hiện chuyển đổi số trong việc tuyên truyền công tác CSND tại nhà trường.

b) Biện pháp

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT- BYT ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT và Bộ Y tế quy định về công tác Y tế trường học; Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 06/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về thực hiện chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường của Sở GDĐT, huyện Phú Xuyên.

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe ngay đầu năm học. Xây dựng kế hoạch đầu tư phòng y tế với đầy đủ các trang thiết bị cần thiết trong công tác sơ cấp cứu tại trường mầm non. Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai công tác chăm sóc sức khỏe trẻ trong năm học. Đẩy mạnh hoạt động công tác y tế trường học, sử dụng hiệu quả phòng y tế nhà trường, có phác đồ điều trị và cơ sở thuốc điều trị một số bệnh thông thường, kiểm tra thường xuyên hạn sử dụng thuốc để bổ sung kịp thời. Nhân viên y tế có kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng sơ cấp cứu cho các giáo viên, nhân viên.

- Nhân viên y tế của nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ theo phân công, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công tác y tế trường học. Phối hợp chặt chẽ với giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, cha mẹ trẻ để thực hiện các biện pháp theo dõi, chăm sóc, chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì và trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có biểu hiện bất thường về tâm lý, sức khỏe.

- Phòng y tế đầy đủ thiết bị đảm bảo, sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng có đủ trang thiết bị, cơ sở thuốc theo danh mục và điện thoại của cơ quan y tế trên địa bàn, quản lý hồ sơ sức khỏe trẻ tại phòng y tế.

- Xây dựng lịch vệ sinh ngày, vệ sinh tuần cho các lớp và các phòng ban. Có kế hoạch phun thuốc khử khuẩn theo định kỳ để đảm bảo vệ sinh môi trường trong nhà trường.

- Phối hợp với trung tâm Y tế huyện tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, khám sàng lọc các dấu hiệu bất thường theo các chương trình của huyện; nhà trường vận động, tuyên truyền các bậc phụ huynh đưa trẻ đi học tham gia khám sức khỏe đầy đủ.

- Đảm bảo đồ dùng vệ sinh cá nhân trẻ đầy đủ, tối thiểu mỗi trẻ có 4 khăn mặt riêng được hấp sấy 1lần/ngày và được sử dụng trong ngày.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; Giáo dục trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, lao động tự phục vụ, giáo dục vệ sinh răng, miệng, da, kỹ năng phòng, chống dịch bệnh,

lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về vệ sinh ATTP của cơ quan y tế, cơ quan quản lý trên địa bàn huyện; Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 quyết định ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về ATTP trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ban giám hiệu nhà trường chịu trách nhiệm trước cha mẹ trẻ và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng thực phẩm và thực hiện sử dụng thực phẩm tại đơn vị. Đơn vị cung ứng thực phẩm phải đảm bảo đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định, thực hiện cam kết về chất lượng sản phẩm khi đưa vào các trường, nhóm lớp. Thực hiện công khai các đơn vị cung cấp thực phẩm tới hội đồng giáo dục và cha mẹ học sinh, báo cáo Phòng GDĐT.

Cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP của nhà trường có xác nhận của Hiệu trưởng, có minh chứng tập huấn kiến thức ATTP, giấy khám sức khỏe cho CBGVNV tham gia hoạt động bán trú.

- Nhà trường tổ chức bồi dưỡng cho CBGVNV những kiến thức về vệ sinh ATTP. Tăng cường quản lý, tự kiểm tra, giám sát trong việc tổ chức hoạt động nuôi dưỡng; khuyến khích sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ bằng nhiều hình thức trực tiếp, camera, màn hình.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý công tác CSND. Các nhà trường phân công dây chuyền và công khai tại địa điểm làm việc, thực hiện đúng dây chuyền phân công giáo viên, nhân viên tổ chức hoạt động CSND giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày. Xây dựng bảng thời gian biểu quy trình chế biến món ăn cho trẻ trong ngày, công khai tới cha mẹ học sinh.

- Xây dựng thực đơn nhà trẻ, mẫu giáo riêng, phù hợp với độ tuổi. Đảm bảo các nguyên tắc: đủ lượng Calo; cân đối các chất theo quy định; thực đơn sử dụng đa dạng nhiều loại thực phẩm trong bữa ăn của trẻ; thực đơn theo mùa và phù hợp với độ tuổi trẻ. Tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và các chế phẩm từ sữa đảm bảo theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các món ăn được chế biến sẵn (Bánh ngọt, mì tôm, giò, chả...). Cân đối lượng (P,L,G) theo đúng qui định.

- Chỉ đạo tổ nuôi đảm bảo vệ sinh ATTP từ khâu giao nhận thực phẩm - sơ chế - chế biến - thành phẩm - chia khẩu phần ăn cho trẻ. Duy trì việc lưu

nghiêm thức ăn hằng ngày trong 24 giờ; cập nhật sổ đầy đủ, đúng qui định, thực hiện nghiêm túc sổ kiểm thực 3 bước. Thực hiện đúng nề nếp hoạt động bếp ăn 1 chiều, bếp ăn an toàn và qui chế chăm sóc nuôi dạy trẻ.

- Đa dạng hóa hình thức tổ chức bữa ăn: Theo suất/khay, bữa ăn tự chọn (buffet), bữa ăn gia đình, bữa ăn hạnh phúc,... nhằm kích thích trẻ ăn ngon, có thêm hiểu biết về các món ăn đặc sản của địa phương, tăng cường kỹ năng sống cho trẻ, lòng ghép giáo dục hành vi, thói quen ăn uống văn minh. Nghiêm cấm giáo viên và nhân viên vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Tiền ăn của trẻ thực hiện đúng theo các văn bản hướng dẫn về công tác thu chi năm học 2024 - 2025. Thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn, tài chính bữa ăn hàng ngày của trẻ tại trường và trên trang Fanpage của nhà trường. Thực hiện sáng tạo, chuyển đổi số trong công tác công khai chất lượng bữa ăn của trẻ bằng nhiều hình thức: quét mã QR, bảng công khai, Fanpage, màn hình tivi...

- Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ hằng ngày, đảm bảo vệ sinh và phù hợp với thời tiết.

- Tiếp tục sử dụng phần mềm trong việc xây dựng thực đơn, tính khẩu phần ăn cho trẻ, cân đối điều chỉnh thực đơn không để thừa hoặc thiếu 2 suất ăn/ngày; mỗi ngày in riêng một trang sổ tính khẩu phần ăn có chữ ký các thành phần đầy đủ, cuối tháng đóng quyển, có dấu giáp lai. Thanh quyết toán tiền ăn của trẻ theo tháng, cuối tháng quyết toán tiền ăn trong tháng. Tiếp tục thực hiện Nghị định 06/2018/NĐ-CP ngày 05/1/2018 của Chính phủ và chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với UBND xã khảo sát trẻ có hoàn cảnh khó khăn đề nghị hỗ trợ kinh phí ăn trưa theo đúng quy định.

- Tổ chức ăn trưa cho CBGVNV thực hiện đúng các quy định. Tiếp tục phối hợp với Phòng y tế, TTYT tạo điều kiện cho CBGVNV được tham gia các lớp tập huấn về vệ sinh ATTP do UBND huyện Phú Xuyên, phòng GDĐT huyện tổ chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của ban giám hiệu, ban thanh tra nhân dân trong công tác quản lý chất lượng CSND. Thực hiện xét nghiệm nước uống, nước sinh hoạt theo quy định.

2. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cô nuôi trong nhà trường

a) Chỉ tiêu

- 100% nhân viên nuôi dưỡng đạt trình độ chuẩn, có 87% nhân viên nuôi dưỡng đạt trình độ trên chuẩn.

- 100% cán bộ, giáo viên, cô nuôi được học tập nghiên cứu các văn bản chỉ thị của Đảng, nhà nước, của ngành và của địa phương. Cập nhật thông tin về những yêu cầu cấp thiết trong công tác chăm sóc-nuôi dưỡng.

- Đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng và những người tham gia công tác nuôi dưỡng hàng năm đã được bồi dưỡng nâng cao kiến thức chăm sóc - nuôi dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm, có đủ giấy xác nhận đã qua lớp tập huấn kiến thức về VSATTP.

- 100% cô nuôi đăng ký tham gia dự thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường và tham gia dự thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp Huyện. 100% nhân viên đăng ký tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm.

b) Biện pháp

- Tạo điều kiện cho nhân viên nuôi dưỡng tham gia học tập để nâng cao trình độ kỹ thuật tay nghề, tham gia tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Triển khai bồi dưỡng các nội dung tìm hiểu và pháp lệnh tiêu chuẩn quy định của Bộ y tế, viện dinh dưỡng về VSATTP trong trường mầm non, các Chỉ thị, văn bản về chăm sóc - nuôi dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm cụ thể:

Công văn số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018, Nghị Định Quy định xử phạt hành chính về an toàn thực phẩm

Thông Tư số 13/2010 TT-BGD&ĐT ngày 15/4/2010 của Bộ giáo dục và Đào tạo V/v bảo vệ an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường mầm non.

Thông Tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT về công tác y tế trường học. Chú trọng công tác phòng cháy, chữa cháy trong các cơ sở GDMN.

3. Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng

a) Chỉ tiêu

- 100% hồ sơ công tác chăm sóc nuôi dưỡng thu chi tiền ăn của trẻ được quản lý chặt chẽ, rõ ràng, khoa học trong phần mềm nuôi dưỡng của nhà trường.

- Thực đơn hàng ngày của trẻ được xây dựng bằng phần mềm dinh dưỡng để đảm bảo cân đối các nhóm chất dinh dưỡng chuẩn theo yêu cầu;

- 100% giáo viên, cô nuôi có kiến thức về dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ;

- 100% trẻ được quản lý theo dõi kết quả cân đo, kiểm tra sức khỏe và quản lý lưu trữ chặt chẽ trên máy.

b) Biện pháp

- Nhà trường cài đặt phần mềm dinh dưỡng để xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn, phiếu thu và thanh toán tiền ăn cho trẻ, danh sách trẻ báo ăn đã được kế toán quản lý lưu trữ trong phần mềm nuôi dưỡng;

- Hiệu phó nuôi dưỡng cùng kế toán, tổ nuôi kết hợp xây dựng thực đơn cho trẻ phù hợp. Lựa chọn các thực phẩm cung cấp nhiều năng lượng nhằm đảm bảo sức khỏe và phù hợp với sự hấp thu của trẻ;

- Thường xuyên khai thác trên mạng những mục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe mầm non, những kỹ năng cần thiết trong cuộc sống để giáo viên, cô nuôi học tập.

4. Làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh học sinh về công tác chăm sóc - nuôi dưỡng

a) Chỉ tiêu:

- 100% các lớp có góc tuyên truyền kiến thức vệ sinh chăm sóc - nuôi dưỡng cho các bậc phụ huynh tại trường, lớp;

- 100% phụ huynh được nghe tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, phòng chống duy dinh dưỡng, chống béo phì;

- Tuyên truyền về tiết kiệm điện, nước, tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuyên truyền về cách phòng tránh một số dịch bệnh thường gặp, một số dịch bệnh theo mùa như bệnh sốt xuất huyết, bệnh Tay - Chân - Miệng

- Nhà trường chỉ đạo tuyên truyền qua bản tin của lớp về chế độ sinh hoạt của trẻ, một số nội dung về giáo dục dinh dưỡng, VSATTP. Một số nề nếp vệ sinh văn minh trong ăn uống của trẻ trong trường mầm non.

b) Giải pháp

- Các nhóm, lớp xây dựng mảng tuyên truyền và thực hiện tuyên truyền theo từng đợt, ngoài ra công tác tuyên truyền còn được lồng ghép vào một số hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời. Hình thức tuyên truyền bằng pano appich, bằng các bài viết;

- Hàng ngày phát thanh trên hệ thống loa của nhà trường về những nội dung cần tuyên truyền trong thời gian như: phòng tránh các dịch bệnh trong năm, các dịch bệnh theo mùa, các nội dung nuôi con theo khoa học phòng tránh tai nạn thương tích, bạo lực học đường, an toàn giao thông.....

- Tuyên truyền về chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ khi trẻ ở trường, một số nội dung giáo dục vệ sinh an toàn thực phẩm, nề nếp vệ sinh văn minh trong ăn uống, trong giao tiếp, ứng xử, những kỹ năng sống cho trẻ hàng ngày. Tất cả những nội dung tuyên truyền được thực hiện theo từng chủ đề trong năm học

5. Công tác kiểm tra.

a) Chỉ tiêu

- 100% các nhóm, lớp được kiểm tra dự giờ ăn theo kế hoạch (1 lần/tháng)

- 100% giáo viên - nhân viên được kiểm tra kiến thức về vệ sinh, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- 100% cô nuôi được kiểm tra chế biến, vệ sinh ATTP, cân đo thực phẩm, chia ăn cho trẻ, vệ sinh trong quá trình chế biến và sau khi chế biến.

- Phối hợp với ban Đại diện cha mẹ học sinh để kiểm tra bếp bán trú 1 lần/tháng.

b) Biện pháp.

- Lên kế hoạch kiểm tra, giám sát tay nghề nuôi của giáo viên, thao tác chế biến của cô nuôi.

- Kiểm tra vệ sinh phòng, nhóm trẻ, nề nếp bán trú, giờ ăn, ngủ của trẻ. (1 lần/tháng)

- Kiểm tra vệ sinh môi trường (1 lần/tháng)

- Vệ sinh dụng cụ (1 lần/tháng)

- Vệ sinh cá nhân (1 lần/tháng)

- Vệ sinh thực phẩm (1 lần/tháng)

6. Công tác thi đua

a) Chỉ tiêu

- Cá nhân: 8/8 cô nuôi qua kiểm tra, thanh tra xếp loại khá, tốt.

b) Biện pháp

- Ban giám hiệu thống nhất đánh giá xếp loại trên các tiêu chí.

- Ban giám hiệu có kế hoạch kiểm tra và đôn đốc các cô nuôi hoàn thành các tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua đầu năm đã đăng ký.

Trên đây là kế hoạch hoạt động thực hiện về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng năm học 2024 – 2025. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch để hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- P.HT-BC
- Tổ ND (t/h)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Huệ

KẾ HOẠCH CỤ THỂ THEO THÁNG

Năm học 2024 - 2025

Tháng	Nội dung công việc	Biện pháp
08/2024	- Kiểm tra vệ sinh môi trường, các trang thiết bị đồ dùng bán trú để mua sắm bổ sung. - Hợp đồng với công ty thực phẩm về cung ứng nguồn thực phẩm đảm bảo VSATTP. - Quán triệt các văn bản quy định của cấp trên, của ngành, các nội quy của nhà trường. - Bồi dưỡng thực hành một số thao tác xử lý ban đầu cho trẻ. - Tổ chức chuyên đề ATTP và một số quy định sử dụng của Nghị định 115 và nghị định 05, nghị định 15. Thực hiện quy trình bếp một chiều.	- Xây dựng lịch cụ thể công tác vệ sinh, xây dựng kế hoạch bổ xung đồ dùng bán trú. - Kiểm tra các giấy tờ cần thiết đến việc ký hợp đồng, yêu cầu nhà hàng có đầy đủ hồ sơ. - Chuẩn bị đầy đủ các văn bản, tài liệu để triển khai học tập. - Có đầy đủ các điều kiện để GV, NV học tập. - Chuẩn bị đầy đủ tài liệu, điều kiện cần thiết để GV- NV học tập.
09/2024	- Thực hiện tốt các nhiệm vụ ngày khai giảng năm học mới. - Học tập các chỉ tiêu thi đua trong năm học. - Xây dựng kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng, kế hoạch hoạt động công tác y tế, kế hoạch đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường mầm non. - Phát động phong trào phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, bệnh (Tay-Chân-Miệng) - Khảo sát chất lượng đầu năm về quy trình bếp 1 chiều và kỹ thuật chế biến món ăn cho trẻ	- Phân công rõ trách nhiệm từng thành viên trong tổ. - Sinh hoạt chuyên môn trong tổ phổ biến rõ từng tiêu chí trong thi đua, để các tổ viên phấn đấu. - Căn cứ vào công văn hướng dẫn của các cấp và kế hoạch năm học của nhà trường cũng như tình hình thực tế tại trường để xây dựng. - Kiểm tra hệ thống nguồn nước của nhà trường, các nhóm, lớp, kiểm tra nhà vệ sinh. Tổ chức các đợt tổng vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng vào các ngày cuối tuần.

	theo thực đơn - Khảo sát chất lượng giáo viên về công tác vệ sinh, tổ chức bữa ăn cho trẻ - Giám sát y tế tổ chức cân đo cho trẻ và triển khai các hoạt động y tế. - Báo cáo sức khỏe và khẩu phần ăn đợt 1 về phòng Giáo dục	- Dự trực tiếp và đánh giá theo mẫu phiếu điểm dành cho nhà bếp. - Dự trực tiếp và đánh giá theo mẫu phiếu điểm dành cho giáo viên. - 100 % các cháu trong trường được cân đo và đánh giá kết quả sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng. - Kiểm tra kết quả tổng hợp chính xác về số liệu cân đo, chất lượng bữa ăn gửi kịp thời đúng công văn hướng dẫn.
10/2024	- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, bệnh Chân-Tay-Miệng. - KT VSATTP; Tiếp nhận thực phẩm, quy trình chế biến, vệ sinh dụng cụ, đồ dùng bán trú. - Kiểm tra lưu mẫu thức ăn. - KT hồ sơ cá nhân của nhân viên; sức khỏe, giấy chứng nhận kỹ thuật nấu ăn - Khám sức khỏe định kỳ cho học sinh. - Kiểm tra hoạt động vệ sinh, tổ chức giờ ăn cho trẻ. - Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra đối với nhà bếp và cô nuôi.(Kiểm tra toàn diện 1 cô)	- Sát sao y tế trong việc tổ chức phát động vệ sinh khử khuẩn toàn bộ đồ chơi của trẻ. Toàn trường không để những vật dụng đọng nước. - Tăng cường giám sát chặt chẽ giao nhận thực phẩm, khâu sơ chế, chế biến. - Dụng cụ, số lượng, tem lưu mẫu. - Có đầy đủ hồ sơ cá nhân của nhân viên. - Mời trung tâm y tế về khám, kết hợp với giáo viên khám cho 100% học sinh - Đi dự trực tiếp tại các lớp khu trung tâm. - Thông báo cho 100% cô nuôi về kế hoạch tự kiểm tra, nội dung kiểm tra thời gian kiểm tra, người được KT;
11/2024	- Kiểm tra đột xuất công tác bán trú; VSATTP, công tác chăm sóc học sinh.	- Kiểm tra đột xuất các lớp công tác tổ chức ăn trưa và giấc ngủ cho trẻ.

	- Kiểm tra công tác phòng chống bệnh Chân-Tay-Miệng, xét xuất huyết, công tác vệ sinh phòng bệnh - Kiểm tra quy trình chế biến món ăn - Kiểm tra thường xuyên về việc thực hiện dây chuyền bếp và các nguyên tắc khi trực tiếp chế biến thực phẩm đối với nhân viên bếp.	- Việc triển khai của các nhóm, lớp đến phụ huynh học sinh, công tác tuyên truyền, công tác đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi. - Sơ chế, chế biến đúng thực đơn theo dây chuyền bếp 1 chiều, đánh giá theo thang điểm. - Đánh giá đúng nội dung thực hiện, có hồ sơ lưu trữ về kết quả kiểm tra từng ngày.
12/2024	- Kiểm tra việc đánh giá khẩu phần ăn của trẻ với sổ thu của kế toán. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch đã xây dựng 2 nhân viên - Tiếp tục triển khai công tác phòng chống các dịch bệnh đặc biệt là bệnh (Tay-Chân-Miệng), xét xuất huyết. - Cân đo, vào biểu đồ tăng trưởng lần 2 - Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống rét cho trẻ.	- Theo dõi xuất ăn thực tại lớp, so với sổ báo ăn. - Đánh giá bằng biên bản kiểm tra nội bộ. - Thường xuyên kiểm tra các nhóm lớp về công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi. - Kết hợp với giáo viên cân đo cho trẻ, vào biểu đồ tăng trưởng chính xác. - Thường xuyên kiểm tra đột xuất các nhóm, lớp về việc thực hiện công tác phòng bệnh, phòng chống rét.
01/2025	- Kiểm tra nề nếp bán trú. - Kiểm tra thực phẩm và thực đơn mùa đông. - Kiểm tra tổng vệ sinh đồ dùng bán trú. - Tiếp tục kiểm tra công tác phòng chống dịch sốt xuất	- Dự quy trình tổ chức cho trẻ ăn tại khu các nhóm lớp. - Giám sát việc giao nhận thực phẩm. - Bổ xung đầy đủ các yêu cầu phụ vụ cho khâu vệ sinh dụng cụ.

	huyết, bệnh (Chân-Tay-Miệng - Tổ chức thi nhân viên nuôi dưỡng cấp trường. - Bình xét thi đua học kỳ I	- Khuyến khích thực hiện món ăn tự chọn phù hợp với trẻ. - Phát động toàn trường vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, phun thuốc diệt muỗi. - Đánh giá công bằng khách quan.
02/2025	- Vệ sinh trường, lớp chuẩn bị nghỉ tết. - KT VSATTP, Lưu mẫu thức ăn. - Kiểm tra vệ sinh môi trường, bếp ăn, đồ dùng BT và các điều kiện sau nghỉ tết. - Kiểm tra nội bộ 1 nhân viên. - Trao giảng lập thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng (mùng 3/2/2024)	- Bỏ xung đồ dùng vệ sinh, kiểm tra các lớp khâu đảm bảo tài sản. - Đảm bảo vệ sinh dụng cụ, chất lượng lưu. - Kết hợp cùng tế nhà trường đi từng khu mắ bắt tình hình cụ thể, có kế hoạch triển khai. - Đánh giá từ khâu giao nhận thực phẩm tới quy trình bếp theo bảng điểm. - Dự đánh giá bằng bảng điểm dự giờ thường xuyên.
03/2025	- Kiểm tra việc thực hiện công tác bán trú tại các nhóm, lớp. - Tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe và dinh dưỡng trẻ. - Kiểm tra công tác quản lý kho, xuất nhập kho. - Tổ chức hội nuôi lập thành tích chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3/20204. - Tiếp tục tuyên truyền công tác phòng chống dịch bệnh giao mùa, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.	- Dự trực tiếp các nhóm, lớp về việc tổ chức cho trẻ ăn, ngủ, các đồ dùng phục vụ công tác bán trú. - Giám sát chặt chẽ công tác cân đo. - Đối chiếu số lượng thực tế trong kho hiện có với sổ sách. - Thực hiện dây truyền theo nhóm, thực hiện đúng thực đơn. - Phát trên hệ thống truyền thanh tại nhà trường vào đầu giờ đón trẻ và cuối giờ trả trẻ.
04/2025	- Tiếp tục KT vệ sinh môi	- Phát động phong trào tổng vệ

	trường nhóm, lớp. VSATTP. Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh khi giao mùa . - Triển khai “Tháng hành động về chất lượng VSATTP”. - Phát động viết sáng kiến kinh nghiệm. - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ lần 2, báo cáo kết quả khám sức khỏe về phòng Giáo dục. - Kiểm tra hệ thống hồ sơ sổ sách bán trú (nhà bếp và kế toán)	sinh, đảm bảo sạch sẽ trong ngoài nhóm, lớp, đồ dùng vệ sinh cá nhân, đồ dùng bán trú. - Viết bài tuyên truyền về tháng hành động VSATTP. - Giao chỉ tiêu 2 đ/c đạt giải cấp Huyện. - Huy động giáo viên hỗ trợ để đảm bảo 100% trẻ được khám. - Đối chiếu chi tiết từng loại sổ, số lượng, mặt hàng.
05/2025	- Cân đo báo cáo kết quả cân đo và khẩu phần ăn về phòng giáo dục - Tiếp tục triển khai hưởng ứng tháng hành động về chất lượng VSATTP. - Tiếp tục tuyên truyền về phòng tránh một số bệnh khi giao mùa đến toàn trường. - Kiện toàn sáng kiến kinh nghiệm, xếp loại sáng kiến. - Bình xét thi đua cuối năm. - Kiểm tra đồ dùng cơ sở vật chất, trang thiết bị bán trú. - Tổng kết năm học.	- Giám sát công tác cân, đo, nhắc nhở và tổng hợp khẩu phần ăn báo cáo đúng thời gian quy định. - Kiểm tra các nhóm, lớp hưởng ứng tháng hành động VSATTP, đánh giá kết quả. - Có bài tuyên truyền cho các nhóm, lớp. - Kiểm tra các bài sáng kiến, bổ xung theo đúng mẫu. - Hội đồng thi đua khen thưởng cấp trường khen thưởng cô nuôi có thành tích tốt trong năm học
06/2025	- Tăng cường tuyên truyền về công tác chăm sóc, đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống các dịch bệnh về mùa hè. - Cân đo, chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thấp còi.	- Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, vào buổi họp phụ huynh học sinh bàn về công tác hoạt động hè tại trường. - Kết hợp với phụ huynh học sinh để chăm sóc trẻ.
07/2025	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng về công tác chăm sóc trẻ, công	- Báo cáo kế hoạch bồi dưỡng với hiệu trưởng để tổ chức cho giáo

	tác xây dựng thực đơn, tính khẩu phần ăn cho trẻ và cách đánh giá chất lượng thực phẩm. - Kiểm kê cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng bán trú, xây dựng kế hoạch đề nghị bổ xung cho năm học tiếp theo	viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng tại trường vào đầu tháng 8. - Vào biên bản kiểm kê, phân loại cụ thể từng loại, tập hợp chính xác gửi về ban giám hiệu.
--	---	--